

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Tuấn Hương; 2. Ông Đỗ Phương

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2019/TLST-KDTM ngày 03 tháng 4 năm 2019;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH H

Địa chỉ: Số 37, lô N03, khu Đô thị mới D, phường D, quận C, TP Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Bà Tạ Phương Th, Giám đốc

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Đào Thị L, Công ty Luật TNHH T

Bị đơn: Công ty TNHH D

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh C, Giám đốc

Địa chỉ: Tầng 2, khách sạn Q, đường Ph, tổ 19, phường H, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH D có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH H số tiền hoàn Thuế VAT và khoản tiền phạt là 906.267.000 đồng (chín trăm linh sáu triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)

2.2. Thời gian thanh toán:

Ngày 20/8/2019 thanh toán: 300.000.000 đồng;

Ngày 20/9/2019 thanh toán: 200.000.000 đồng;

Ngày 20/10/2019 thanh toán: 200.000.000 đồng;

Ngày 20/11/2019 thanh toán: 206.267.000 đồng.

2.3. Kể từ ngày đến hạn thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định bằng 50% của mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Án phí: Công ty TNHH D phải chịu 39.128.000 đồng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Công ty TNHH H 19.500.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0001513 ngày 03/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Noinhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Quý Sửu